|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH**  Số: /KH-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024* |

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và   
tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế**

Thực hiện Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; Quyết định số 1162/QĐ-BTP ngày 24/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 56/2024/NĐ-CP và các văn bản có liên quan; xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Văn bản số 1730/STP-PBGDPL ngày 29/8/2024; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 56/2024/NĐ-CP với các nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Triển khai kịp thời, đồng bộ và có hiệu quả Nghị định số 56/2024/NĐ-CP và các văn bản có liên quan, qua đó tạo sự chuyển biến tích cực, nâng cao vị trí, vai trò của đội ngũ công chức, viên chức, người tham mưu công tác pháp chế.

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 56/2024/NĐ-CP và các văn bản có liên quan.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện đảm bảo hiệu lực, hiệu quả nhiệm vụ quản lý Nhà nước đối với công tác pháp chế ở các sở, ngành, cơ quan, vai trò làm đầu mối của Sở Tư pháp giúp UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ nhằm bảo đảm tính khả thi của Nghị định số 56/2024/NĐ-CP.

**2. Yêu cầu**

- Bám sát các nội dung của Nghị định số 56/2024/NĐ-CP và các văn bản có liên quan; gắn kết chặt chẽ việc thực hiện Nghị định với các kế hoạch, chương trình, văn bản của ngành tư pháp; xác định lộ trình cụ thể trong thực hiện nhiệm vụ triển khai thi hành Nghị định.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị; xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn và cá nhân có liên quan.

**II. NỘI DUNG**

**1. Tổ chức quán triệt, phổ biến, giới thiệu Nghị định số 56/2024/NĐ-CP cho người làm công tác pháp chế bằng hình thức phù hợp**

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2024.

**2. Hướng dẫn thực hiện quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, nâng ngạch, chuyển ngạch và xếp lương đối với các ngạch pháp chế**

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: sau khi Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, nâng ngạch, chuyển ngạch và xếp lương đối với các ngạch pháp chế.

**3. Nghiên cứu xây dựng, biên soạn, phát hành và đăng tải các tài liệu giới thiệu Nghị định số 56/2024/NĐ-CP và các văn bản có liên quan**

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2024.

**4. Tham mưu nhiệm vụ rà soát, kiện toàn tổ chức, đội ngũ công chức, viên chức làm công tác pháp chế**

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

**5. Tham mưu bố trí kinh phí để thực hiện** **Nghị định và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

**6. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện Nghị định và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành bằng hình thức phù hợp**

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

**7. Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết triển khai thực hiện Nghị định và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành bằng hình thức phù hợp**

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: theo văn bản hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Trách nhiệm thực hiện**

**a) Sở Tư pháp:** chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị định số 56/2024/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh; chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công. Định kỳ rà soát, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện, các khó khăn, vướng mắc (nếu có), gửi Bộ Tư pháp và báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

**b) Sở Tài chính:** chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu bố trí kinh phí để triển khai có hiệu quả Nghị định số 56/2024/NĐ-CP.

**c) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã:** theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, phạm vi quản lý căn cứ Kế hoạch này tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nhằm triển khai có hiệu quả Nghị định số 56/2024/NĐ-CP thông qua các hình thức phù hợp; phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ và ưu tiên nguồn lực để tổ chức thực hiện.

**2. Kinh phí thực hiện:** kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Tư pháp để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Bộ Tư pháp;  - TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;  - UBND các huyện, thành phố, thị xã;  - Trung tâm CB-TH;  - Lưu: VT, NC3. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**    **Nguyễn Hồng Lĩnh** |